TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHI LỘC** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 170/2019/QĐST-HNGĐ	*Nghi Lộc, ngày 13 tháng 8 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI LỘC, TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ các Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 182/2019/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 8 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành về thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1989 và anh Trần Hải T, sinh năm 1984; đều có cùng địa chỉ: khối 3, thị trấn Q, huyện N, tỉnh Nghệ An.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: chị Nguyễn Thị M và anh Trần Hải T lấy nhau có đăng ký kết hôn ngày 03 tháng 3 năm 2011 tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện A, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân hoàn toàn tự nguyện. Như vậy, hôn nhân giữa chị M, anh T là hợp pháp.

Chị Nguyễn Thị M, anh Trần Hải T đều thừa nhận: sau khi kết hôn, chị M, anh T chung sống với nhau hạnh phúc đến đầu năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do hai vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thiếu sự thông cảm, chia sẻ nên thường xuyên cãi vã, xúc phạm lẫn nhau. Vợ chồng đã sống ly thân, cắt đứt mọi quan hệ kể từ đầu năm 2017 cho đến nay. Mặc dù đã được Hòa giải viên Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc hòa giải để vợ chồng quay về đoàn tụ nhưng chị M, anh T xác định tình cảm vợ chồng không còn, không đồng ý đoàn tụ mà thuận tình ly hôn. Xét thấy, tình trạng hôn nhân giữa chị M và anh T đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc thuận tình ly hôn giữa chị M và anh T là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định của pháp luật. Vì vậy, căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận thuận tình ly hôn giữa chị M và anh T.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị M và anh Trần Hải T có 02 con chung là Trần Võ Hải A, sinh ngày 28 tháng 01 năm 2012 và Trần Võ Minh A, sinh ngày 05 tháng 01 năm 2016. Chị M, anh T thỏa thuận: Chị M trực tiếp nuôi cả hai con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh T. Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Xét, sự thỏa thuận của chị M và anh T hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định của pháp luật. Vì vậy, căn cứ các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị M, anh Trần Hải T không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị M, anh Trần Hải T thỏa thuận chị M chịu lệ phí việc dân sự sơ thẩm. Xét thỏa thuận của chị M, anh T hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị M và anh Trần Hải T.

- Về con chung: chị Nguyễn Thị M trực tiếp nuôi cháu Trần Võ Hải A, sinh ngày 28 tháng 01 năm 2012 và Trần Võ Minh A, sinh ngày 05 tháng 01 năm 2016. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Trần Hải T. Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: chị Nguyễn Thị M và anh Trần Hải T không yêu cầu giải quyết.

- Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị M chịu 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005693 ngày 05 tháng 8 năm 2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Nghi Lộc;
- Chi cục THADS huyện Nghi Lộc;
- UBND xã Đ;
- Những người yêu cầu;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Huyền